|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc |
| Số: 66/2024/NQ-HĐND | *Đà Nẵng, ngày 13 tháng 12 năm 2024* |

NGHỊ QUYẾT

Về việc đặt, đổi tên một số đường và công trình công cộng

trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ 21**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ ban hành Quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 282/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 về Dự thảo Nghị quyết về việc đặt, đổi tên một số đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 154/BC-VHXH ngày 07 tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đặt tên cho một số đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:**

1. Đặt tên cho 10 đường trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (kèm theo Phụ lục 1).

2. Đặt tên cho 06 đường trên địa bàn quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (kèm theo Phụ lục 2).

3.Đặt tên cho 04 công trình cầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (kèm theo Phụ lục 3).

4.Đặt tên mới cho 05 công trình cầu có tên thường gọi trùng nhau trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (kèm theo Phụ lục 4).

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 12 năm 2024.

**Điều 3**. **Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện việc gắn biển tên cho các tuyến đường và công trình công cộng tại Điều 1 theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBTV Quốc hội, Chính phủ;- VP Chủ tịch nước; VP Chính phủ;- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;- Vụ Pháp chế: Bộ VHTT&DL;- Ban Thường vụ Thành uỷ;- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;- Đại biểu HĐND thành phố;- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;- Văn phòng UBND thành phố;- Quận, huyện uỷ; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND huyện Hòa Vang;- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng TTĐT thành phố;- Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH****Ngô Xuân Thắng** |

**Phụ lục 01**

**ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN LIÊN CHIỂU**

*(Kèm theo Nghị quyết số 66/2024/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

*của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)*

**I. KHU DÂN CƯ HÒA HIỆP 3:** **08 đường**

1. Đoạn đường từ đường Đàm Quang Trung đến giáp đường Đồng Cửa 7, chiều dài 1.040m, đặt tên là **Nông Quốc Chấn.**

2. Đoạn đường có điểm đầu và điểm cuối đều là đường Nông Quốc Chấn, chiều dài 415m, đặt tên là **Đồng Cửa 1.**

3. Đoạn đường từ đường Đồng Cửa 1 đến giáp đường Đồng Cửa 7, chiều dài 425m, đặt tên là **Đồng Cửa 2.**

4. Đoạn đường từ đường Đồng Cửa 1 đến giáp đường Nông Quốc Chấn, chiều dài 130m, đặt tên là **Đồng Cửa 3**.

5. Đoạn đường từ đường Đồng Cửa 1 đến giáp đường Đồng Cửa 7, chiều dài 415m, đặt tên là **Đồng Cửa 4.**

6. Đoạn đường từ đường Đồng Cửa 1 đến giáp đường Nông Quốc Chấn, chiều dài 120m, đặt tên là **Đồng Cửa 5.**

7. Đoạn đường từ đường Đồng Cửa 1 đến giáp đường Đồng Cửa 7, chiều dài 400m, đặt tên là **Đồng Cửa 6.**

8. Đoạn đường từ đường Nguyễn Tất Thành đến giáp đường Nguyễn Bá Phát, chiều dài 450m, đặt tên là **Đồng Cửa 7.**

**II. KHU SỐ 7- TRUNG TÂM ĐÔ THỊ MỚI TÂY BẮC: 01 đường**

1. Đoạn đường từ đường Hòa Phú 14 đến giáp khu vực chưa thi công, chiều dài 300m, đặt tiếp tên là **Hòa Phú 14.**

**III. KHU QUÂN NHÂN LỮ ĐOÀN 532**: **01 đường**

1. Đoạn đường có điểm đầu và điểm cuối đều là đường Khánh An 12, chiều dài 135m, đặt tên là **Khánh An 14**.

**Phụ lục 02**

**ĐẶT TÊN MỘT SỐ ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN THANH KHÊ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 66/2024/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

*của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)*

**I. KHU DÂN CƯ THANH MINH 1: 03 đường**

1. Đoạn đường từ đường Nguyễn Đức Trung đến giáp đường Bàu Làng, chiều dài 140m, đặt tên là **Bàu Làng 2.**

2. Đoạn đường từ đường Kỳ Đồng đến giáp đường Đỗ Ngọc Du, chiều dài 210m, đặt tên là **Bàu Làng 3.**

3. Đoạn đường từ đường Nguyễn Đức Trung đến giáp đường Bàu Làng 3, chiều dài 75m, đặt tên là **Bàu Làng 4.**

**II. KHU DÂN CƯ THANH LỘC ĐÁN: 01 đường**

1. Đoạn đường từ đường Phú Lộc 19 đến giáp đường Phú Lộc 10, chiều dài 50m, đặt tên là **Phú Lộc 23.**

**III. KHU DÂN CƯ XUÂN HÒA A**: **01 đường**

1. Đoạn đường từ Kiệt 05 Cù Chính Lan đến giáp đường Phạm Nhữ Tăng, chiều dài 215m, đặt tên là **Xuân Hòa 5.**

**IV. KHU DÂN CƯ PHẦN LĂNG 4**: **01 đường**

1. Đoạn đường có điểm đầu và điểm cuối đều là đường Trần Xuân Lê, chiều dài 220m, đặt tên là **Phần Lăng 20.**

**Phụ lục 03**

**ĐẶT TÊN MỘT SỐ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG**

**TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 66/2024/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

*của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)*

1. Cầu thuộc phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn trên trục đường Võ Quí Huân và đường Hoàng Minh Thắng; mặt cầu bê tông nhựa, chiều dài toàn cầu 113,80m, bề rộng 21m, lề bộ hành mỗi bên rộng 2m, đặt tên là **Cổ Cò.**

2. Cầu Km11+817 trên đường Bà Nà - Suối Mơ thuộc xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang; mặt cầu bê tông nhựa, chiều dài toàn cầu 74,50m, bề rộng 21m, bề rộng lề bộ hành mỗi bên 2m, đặt tên là **Cao Sơn.**

3. Cầu Km0+880 bắc qua sông Quá Giáng đường Hòa Phước - Hòa Khương, huyện Hòa Vang; mặt cầu bê tông nhựa, chiều dài toàn cầu 134,5m, bề rộng 23m, bề rộng lề bộ hành mỗi bên 2m, đặt tên là **My Hạ.**

4. Cầu qua kênh Km0+792,31 trên đường nhánh đường Nguyễn Tất Thành thuộc xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang; mặt cầu bê tông nhựa, chiều dài toàn cầu 68,41m, bề rộng 10,5m, bề rộng lề bộ hành mỗi bên 5m, đặt tên là **Hiền Tân.**

**Phụ lục 04**

**ĐẶT TÊN MỚI CÁC CÔNG TRÌNH TRÌNH CÔNG CỘNG**

 **CÓ TÊN GỌI QUEN THUỘC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 66/2024/NQ-HĐND, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

*của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)*

Để tránh gây nhầm lẫn về tên gọi, vị trí của các công trình cầu có tên thường gọi trùng nhau, nay đặt tên mới như sau:

**1. Quận Thanh Khê**: 04 cầu bắc qua kênh Phú Lộc có tên thường gọi là Phú Lộc, nay điều chỉnh như sau:

a) Cầu Phú Lộc trên đường Nguyễn Tất Thành thuộc phường Thanh Khê Đông và phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, chiều dài 66,95m, rộng 21m, lề bộ hành mỗi bên 2m, nay điều chỉnh thành tên cầu **Phú Lộc 1.**

b) Cầu Phú Lộc trên đường Đặng Đình Vân thuộc phường Thanh Khê Đông và phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, chiều dài 38,99m, rộng 5,5m, lề bộ hành mỗi bên 1m, nay điều chỉnh thành tên cầu **Phú Lộc 2.**

c) Cầu Phú Lộc trên đường Dũng Sĩ Thanh Khê thuộc phường Thanh Khê Đông và phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, chiều dài 50,95m, rộng 7m, lề bộ hành mỗi bên 1,3m, nay điều chỉnh thành tên cầu **Phú Lộc 3.**

d) Cầu Phú Lộc trên đường Trần Thanh Trung thuộc phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, chiều dài 37,60m, rộng 10,5m, lề bộ hành mỗi bên 2,75m, nay điều chỉnh thành tên cầu **Phú Lộc 4.**

**2. Quận Hải Châu**: Cầu Thuận Phước trên đường 3 Tháng 2 thuộc phường Thuận Phước, quận Hải Châu, nay điều chỉnh tên thành cầu **3 Tháng 2** để không trùng với tên cầu Thuận Phước bắc qua Sông Hàn (công trình đã được đặt tên chính thức tại Nghị quyết số 80/2009/NQ/HĐND, ngày 08/7/2009 của HĐND thành phố Đà Nẵng).